

LUẬT CHƠI NĂM 2022



GIỚI THIỆU

Tập sách này chứa phiên bản ngắn gọn về luật chơi của môn Bóng Đá Gaelic Nữ. Phiên bản đầy đủ của Luật Chơi có trong Hướng Dẫn Chính Thức.

Tập sách nhằm mục đích cố gắng đảm bảo rằng tất cả các cầu thủ và viên chức đều đọc và tìm hiểu về luật. Điều quan trọng là các giáo viên và huấn luyện viên đảm bảo rằng tất cả các cầu thủ của mình đều có một bản sao của tập sách này. Điều này sẽ cải thiện hiểu biết của cầu thủ về trò chơi và giúp họ chấp nhận quyết định của các viên chức mà không có bất đồng quan điểm.

Tập sách này nhấn mạnh tầm quan trọng mà Hiệp Hội đặt ra trong việc thúc đẩy hiểu biết sâu sắc hơn về trò chơi của chúng ta.



SÂN ĐẤU

1. Bóng Đá Gaelic Nữ được chơi trên sân đấu GAA có kích thước đầy đủ đối với độ tuổi Dưới 14 trở lên. Sân đấu có thể giảm kích thước đối với độ tuổi Dưới 13 trở xuống.
2. Kích thước của sân đấu, không gian tính điểm và thời lượng của trận đấu có thể được ban tổ chức giảm bớt đối với các cuộc thi dưới 15 người một bên.

CẦU THỦ

1. Một cầu thủ có thể đang mang thai, bị chấn động, v.v. không nên chơi Bóng Đá Gaelic Nữ. Tuy nhiên, nếu chơi, cầu thủ sẽ hoàn toàn tự chịu rủi ro và Hiệp Hội Bóng Đá Gaelic Nữ không chịu trách nhiệm về bất kỳ hậu quả nào có thể phát sinh.

TRANG PHỤC CẦU THỦ

1. Trang phục khi chơi Bóng Đá Gaelic Nữ là áo nịt, quần đùi, tất và giày. Cầu thủ không được đeo trang sức, khuyên tai, kẹp tóc hoặc các vật dụng khác có thể gây thương tích khi chơi Bóng Đá Gaelic Nữ. Đối với các trận đấu được chơi trên bề mặt nhân tạo, cầu thủ có thể mặc đồ bảo hộ chân, miễn là có sự đồng nhất về màu sắc trong đội.



2. Tất cả các cầu thủ phải đeo đồ bảo hộ miệng khi chơi Bóng Đá Gaelic Nữ trừ khi được Bác Sĩ hoặc Nha Sĩ có trình độ chuyên môn khuyên không nên làm như vậy bằng văn bản. Nếu không tuân thủ, trọng tài sẽ yêu cầu cầu thủ rời sân cho đến khi tình hình được khắc phục.
3. Điều này sẽ không áp đặt lên bất kỳ Trọng Tài, Trọng Tài Biên, Trọng Tài Chính, Viên Chức Thông Báo Thay Người, Viên Chức hoặc Đơn Vị Đội, bất kỳ nghĩa vụ coi sóc hoặc trách nhiệm pháp lý nào. Nghĩa vụ này sẽ vẫn thuộc về từng Cầu Thủ và nếu có liên quan, Phụ Huynh, Người Giám Hộ hoặc những người khác chịu trách nhiệm pháp lý đối với họ.
4. Bất kỳ cầu thủ nào yêu cầu kính điều chỉnh khúc xạ và muốn đeo kính để tham gia Bóng Đá Gaelic Nữ phải đeo kính có tròng kính bằng chất liệu polycarbonate bền, không thể vỡ và có gọng bền, không thể vỡ theo lời khuyên của chuyên viên đo thị lực để chơi các trận đấu Gaelic.

THỜI LƯỢNG TRẬN ĐẤU

1. Thời lượng của Các Trận Thi Đấu từ và bao gồm nhóm U14 trở lên là 30 phút mỗi hiệp - 1 giờ.
2. Được phép nghỉ giữa hiệp không quá 15 phút trong thời gian bình thường và 5 phút trong thời gian bù giờ.
3. Các Trận Đấu 7 Người một Bên & Chớp Nhoáng sẽ được miễn trừ - thời lượng của những trận đấu này sẽ do Ban Tổ Chức quyết định.



4. Thời lượng của các trận đấu từ nhóm U13 trở xuống có thể được giảm bớt theo quyết định của Ban Tổ Chức.

ĐỘI

1. Các đội sẽ có 15 cầu thủ một bên trừ khi có quyết định khác của cơ quan tổ chức.
2. Trong các trận đấu 15 người một bên, một đội phải có 11 cầu thủ để bắt đầu trận đấu. Họ có thể kết thúc với 11 cầu thủ trở xuống.
3. Trước trận đấu phải cung cấp cho trọng tài bản sao danh sách các cầu thủ có họ tên đầy đủ và trong trường hợp các trận đấu Liên Quận, câu lạc bộ mà các cầu thủ đó nằm trong biên chế.
4. Bóng cỡ 4 được sử dụng trong mọi hạng thi đấu từ U-12 trở lên. Có thể sử dụng bóng Go Games cỡ 3 nhỏ hơn hoặc cỡ được khuyến nghị ở các nhóm tuổi nhỏ hơn.
5. Số áo của mỗi cầu thủ phải tương ứng với tên của cầu thủ đó trong danh sách đội.
6. Khi có nhiều hơn 15 tên cầu thủ xuất hiện trong danh sách đội, 15 người đầu tiên sẽ được coi là hình thành đội thực sự, trừ khi có quy định rõ ràng khác.
7. Các Câu Lạc Bộ, Quận hoặc Tỉnh phải cung cấp cho Ban hoặc Hội Đồng tổ chức danh sách đội gồm 15 cầu thủ xuất phát và những cầu thủ dự bị của họ, khi được yêu cầu công bố.

THAY NGƯỜI & HIỆP PHỤ

1. Các trận đấu Liên Quận cho phép Thay Người Không Giới Hạn tại Giải Vô Địch Quốc Gia cho đến Vòng Tứ Kết và Vòng Bảng của Giải Vô Địch Lúa Tuổi Thiếu Niên Cấp Tỉnh.

Tuy nhiên, đối với các trận Tứ kết, Bán kết và Chung kết của các Giải Vô Địch Quốc Gia cũng như các trận bán kết và chung kết của các giải vô địch Lúa Tuổi Thiếu Niên Cấp Tỉnh, chỉ được phép thay 5 người ngoại trừ ở cấp độ Dưới 14 Tuổi vẫn được phép thay người không giới hạn.

Chỉ cho phép 5 người thay thế trong các giải vô địch Cấp Tỉnh và Quốc Gia dành cho Người Lớn.

Được phép thay thêm 5 người khi chơi Hiệp Phụ, mỗi hiệp 10 phút.

2. Có thể được phép thay người không giới hạn đối với các trận đấu ở cấp độ câu lạc bộ trong quận. Hội Đồng Quận có thể quyết định về số lần thay người. Tuy nhiên con số này không thể nhỏ hơn 5.
3. **KHÔNG** được phép thay cầu thủ đã bị trọng tài đuổi khỏi sân trong một trận đấu. Tuy nhiên, khi một cầu thủ bị chỉ định phải rời sân trong **Thời Gian Chính Thức**, cầu thủ có thể được thay thế bằng một cầu thủ dự bị trong Hiệp Phụ.
4. Khi trận đấu diễn ra hiệp phụ, một cầu thủ bị đưa vào khu vực truất quyền thi đấu tạm thời vì dính thẻ vàng đầu tiên trong thời gian thi đấu chính thức có thể được thay thế bằng cầu thủ dự bị trong hiệp phụ cho đến khi cầu thủ đã



trong nhóm tuổi của mình và cao hơn hai cấp với các cấp được coi là Dưới 12, 14, 16 và 18 tuổi. Tất cả các cấp dưới 10 tuổi chỉ có thể chơi cao hơn một cấp. Cấp dưới 8 tuổi có thể chơi ở cấp dưới 8 và 10 tuổi. Cấp dưới 10 tuổi có thể chơi ở cấp dưới 10 và 12 tuổi. Cấp Dưới 12 tuổi có thể chơi ở cấp Dưới 12, 14, 16 tuổi. Cấp Dưới 14 tuổi có thể chơi ở cấp Dưới 14, 16 và 18 tuổi. Cấp Dưới 16 tuổi có thể chơi ở cấp Dưới 16, 18 và Người Lớn và cấp Dưới 18 tuổi có thể chơi ở cấp Dưới 18 tuổi và Người Lớn.

16. **Cầu Thủ Chưa Được Đăng Ký** không được coi là thành viên thi đấu và không được đưa vào danh sách đăng ký thi đấu hoặc danh sách đội. Đội vi phạm sẽ bị phạt tiền theo quyết định của Ủy Ban hoặc Hội Đồng phụ trách lịch thi đấu.

TẮC BÓNG

1. Cầu thủ **đang giữ bóng vào người không thể bị cướp bóng theo luật**. Việc cướp bóng sẽ giúp cho đội của cầu thủ đó được hưởng quả đá phạt.
2. Khi thực hiện tắc bóng để cướp bóng của cầu thủ, việc tắc bóng phải được thực hiện khi cầu thủ kiểm soát bóng đang giữ bóng, nhồi bóng, đá hoặc chuyền bóng. Bóng phải được đánh bật ra khỏi tay đối phương bằng cách đập vào bóng bằng **tay hoặc các tay đang mở**.

QUY TẮC LỢI THẾ

1. Quy Tắc Lợi Thế được áp dụng trong Bóng Đá Nữ Gaelic. Tuy nhiên đó không phải là cơ sở để không phạt các tình huống phạm lỗi. Hành động kỷ luật nếu xác đáng có thể được áp dụng cho cầu thủ phạm lỗi sau khi áp dụng Quy

VI PHẠM



2. Phép Lợi Thế được áp dụng khi cầu thủ kiểm soát bóng đang **Tự Do** và **Có Khả Năng** nhận Lợi Thế, nghĩa là Lợi Thế phải rõ ràng.
3. Nếu xảy ra lỗi, trọng tài có thể cho phép trận đấu tiếp tục trong tối đa 5 giây sau khi phạm lỗi nếu trọng tài coi rằng đây là phép lợi thế cho đội bị phạm lỗi. Trường hợp không có phép lợi thế, trọng tài có thể cho hưởng đá phạt tại vị trí phạm lỗi ban đầu. Nếu có một lỗi khác dành cho đội bị phạm lỗi trong vòng 5 giây, đội bị phạm lỗi được hưởng đá phạt từ vị trí thuận lợi nhất. Nếu cầu thủ kiểm soát bóng phạm lỗi Kỹ Thuật hoặc Phi Kỹ Thuật khi đang có phép lợi thế, đội bị phạm lỗi sẽ được hưởng đá phạt từ vị trí phạm lỗi ban đầu.

Nếu cầu thủ kiểm soát bóng phạm lỗi dẫn đến Thẻ Vàng hoặc Thẻ Đỏ trong khi đang có phép lợi thế, cầu thủ đó sẽ mất phép lợi thế. Cầu thủ sẽ bị phạt thẻ vàng hoặc thẻ đỏ và trận đấu được tiếp tục bằng tình huống thả bóng giữa cầu thủ của hai đội tại vị trí xảy ra phạm lỗi dẫn đến Thẻ Vàng hoặc Thẻ Đỏ.

Nếu lỗi xảy ra trong vạch 13m từ điểm Đá Phạt Đền, trọng tài sẽ cho hưởng đá phạt từ vạch 13m đối diện với vị trí phạm lỗi. Hình thức kỷ luật, nếu xác đáng, có thể được áp dụng cho cầu thủ phạm lỗi, **người mà trong bất kỳ trường hợp nào, nên được trọng tài thông báo tại thời điểm dừng trận đấu tiếp theo**, rằng cầu thủ đó đã phạm lỗi.



BẮT ĐẦU TRẬN ĐẤU

Trọng tài bắt đầu trận đấu tại thời điểm bắt đầu trận đấu và đấu hiệp thi đấu thứ hai bằng cách thổi còi và ném bóng vào giữa hai cầu thủ đứng giữa sân của mỗi đội. Tất cả cầu thủ khác phải đứng sau vạch 45m và ở vị trí tấn công và phòng ngự tương ứng của họ.

BÓNG TRONG CUỘC

1. Bóng được đưa vào cuộc sau khi được ném hoặc đá sau khi trọng tài có hiệu lệnh bắt đầu trận đấu.
2. Bóng sẽ ở trong cuộc cho đến khi toàn bộ bóng đi qua vạch cầu môn, đường biên hết sân hoặc đường biên cạnh sân, hoặc trọng tài ra hiệu tạm dừng trận đấu.
3. Nếu bóng chạm vào trọng tài, theo luật thông thường, quả ném biên sẽ được trao. Tuy nhiên nếu đội đang kiểm soát bóng vẫn giữ được bóng, trọng tài sẽ cho phép trận đấu tiếp tục. Nếu bóng chạm trọng tài từ một quả đá phạt, quả phạt đó sẽ được thực hiện lại.
4. Trọng tài phải gia hạn thời gian trong mỗi hiệp đấu nếu chậm trễ hoặc kéo dài thời gian để thực hiện quả phạt. Khi trọng tài thông báo rằng đó là quả đá cuối cùng từ Đá Phạt của hiệp đấu, một đội chỉ có thể ghi điểm nếu được thực hiện trực tiếp từ quả Đá Phạt hoặc bóng bật một cầu thủ của đội phòng ngự di chuyển đến dưới hoặc trên xà ngang.
5. Khi bóng va chạm đi qua đường biên hết sân, bóng sẽ được coi là chệch đích.



BÓNG NGOÀI SÂN

1. Bóng sẽ được coi là ngoài sân nếu **toàn bộ bóng** đi ra ngoài đường biên của sân thi đấu.
2. Nếu bóng đập vào bất kỳ cờ nào, bóng sẽ được coi là ngoài sân. Nếu bóng đập cờ **góc sân** hoặc cờ cạnh sân, **quả đá biên** sẽ được thực hiện.

TỶ SỐ

1. Ghi bàn là khi đá, đập nhẹ, đấm bóng hoặc đánh bóng bay lên bằng lòng bàn tay bằng **bất kỳ bộ phận nào của cơ thể**, trừ khi bên tấn công ném hoặc mang bóng qua vạch.
2. Một bàn thắng **không** được chấp nhận nếu đánh bóng trực tiếp bằng nắm tay hoặc lòng bàn tay từ tay qua đường biên kết thúc sân.
3. Bất kỳ cầu thủ nào bị ngã hoặc bị đập xuống đất khi đang giữ bóng có thể dùng nắm tay hoặc lòng bàn tay đánh bóng **trên mặt đất** và có thể ghi bàn bằng cách làm như vậy.
4. Nếu một **hậu vệ** chơi bóng theo **bất kỳ cách nào** qua khoảng trống ghi bàn của chính mình thì sẽ được tính là một bàn.
5. Bóng được cầu thủ **tấn công** mang hoặc ném qua đường biên kết thúc sân không phải là một bàn thắng.
6. Khi bóng đập vào cột dọc hoặc xà ngang và nảy trở lại sân thi đấu, bóng vẫn được tính là trong cuộc.



7. Một điểm được chấp nhận khi một **Cầu Thủ Tấn Công** ở bên trong "ô vuông nhỏ" và bóng bay qua xà, với điều kiện là Cầu Thủ Tấn Công không cản trở hàng phòng thủ và bóng nằm ngoài tầm với của **Tất Cả** các cầu thủ
8. Trường hợp bóng bay qua cột dọc không được tính là một điểm – cả quả bóng phải nằm trong vùng giữa các cột dọc.
9. Khi lượt đá luân lưu diễn ra sau một Khoản Hiệp Phụ, lượt này sẽ diễn ra từ cự ly 25 mét, giữa hai cột theo vị trí được trọng tài chỉ định, trừ khi trong các giải đấu ở cấp độ Dưới 14 trở xuống, lượt này sẽ diễn ra trên vạch 20m. Mỗi đội thực hiện 5 lượt đá để ghi điểm. Nếu tỷ số vẫn bằng nhau sau khi mỗi đội đã thực hiện 5 lượt đá của mình, thủ tục quyết định người chiến thắng sẽ được thực hiện sau đó bằng cách sử dụng các cầu thủ khác nhau trong bảng cầu thủ cho đến khi xác định được người chiến thắng. Chỉ những cầu thủ còn lại trên sân thi đấu khi kết thúc Hiệp Phụ mới đủ điều kiện thực hiện các lượt đá. Trường hợp một cầu thủ bị Truất Quyền Thi Đấu Tạm Thời hoặc Bị Đuổi khỏi sân trước khi kết thúc Hiệp Phụ, cầu thủ đó không thể tham gia lượt đá luân lưu. Bóng phải trực tiếp bay qua xà ngang, ra khỏi xà ngang và bay qua hoặc ra khỏi hai cột dọc hoặc bay qua xà ngang mới được tính là một điểm.

Bóng nảy trước khung thành và bay qua xà sẽ không được tính là một điểm.

Bất kỳ cầu thủ nào vượt qua vạch 25m trong khi đá để ghi điểm sẽ không được tính điểm.

Trọng tài sẽ cộng số điểm mà cả hai đội ghi được trong lượt đá luân lưu vào tỷ số khi kết thúc Hiệp Phụ để báo cáo tỷ số cuối cùng.

Hiệp Phụ sẽ bao gồm 10 phút mỗi chiều.

TRUẤT QUYỀN THI ĐẤU TẠM THỜI

Quy Tắc "Truất Quyền Thi Đấu Tạm Thời" sẽ áp dụng trong mọi cấp chơi bóng đá từ **Dưới 14 trở lên**.

Khi một cầu thủ Vi Phạm Thẻ Vàng Đầu Tiên, cầu thủ sẽ bị ghi tên và đuổi khỏi Sân Thi Đấu trong **10 phút Thời Gian Thi Đấu (Truất Quyền Thi Đấu Tạm Thời)** trong các trận đấu có Thời Lượng từ 1 Giờ trở lên. Cầu thủ có thể ở lại với các đồng đội dự bị của mình.

Trong các trận đấu **dưới 30 phút** một hiệp từ **Dưới 14 trở lên** cầu thủ sẽ bị Truất Quyền Thi Đấu Tạm Thời trong **5 phút Thời Gian Chơi**. Trong trường hợp một trận đấu bước vào Hiệp Phụ có thể vượt quá thời lượng 1 giờ, thời gian Truất Quyền Thi Đấu Tạm Thời sẽ là 5 phút để dễ dàng triển khai.

Trường hợp các trận đấu có mỗi hiệp từ 15 phút trở xuống thì thời gian Truất Quyền Thi Đấu Tạm Thời sẽ chiếm 3 phút thời gian chơi.

Cầu thủ có thể tiếp tục chơi sau khi **Thời Gian Chơi 3, 5 hoặc 10 phút** trôi qua và **chỉ khi được trọng tài hoặc viên chức được chỉ định chấp thuận**.

Thời lượng Truất Quyền Thi Đấu Tạm Thời chịu sự chi phối của thời lượng thời gian Thông Thường.



LỖI

Một yếu tố quan trọng trong việc quyết định sự khác biệt giữa ba loại lỗi, tức là, Lỗi Thông Thường, Vi Phạm Thẻ Vàng và Vi Phạm Thẻ Đỏ là vấn đề Ý Định.

Các Vi Phạm Thẻ Đỏ

1. Các lỗi sau đây sẽ bị phạt bằng cách cho đội đối phương được hưởng quả đá phạt và cầu thủ vi phạm bị rút thẻ Đỏ và bị đuổi khỏi sân trong suốt thời gian diễn ra trận đấu bao gồm cả hiệp phụ và lượt đá luân lưu nếu có.
 - (a) *Tấn công hoặc thực hiện hành động tấn công đối phương hoặc đồng đội bằng bàn tay, nắm tay, cánh tay, khuỷu tay, đầu, đầu gối hoặc một vật nào đó*
 - (b) *Đá một đối phương hoặc đồng đội*
 - (c) *Đe dọa tấn công, sử dụng ngôn ngữ lăng mạ hoặc cản trở viên chức của trận đấu*
 - (d) *Cố tình tấn công, bao gồm cả việc tấn công trực diện hoặc lao vào đối phương, đồng đội hoặc viên chức*
 - (e) *Cố ý tắc bóng cao*
 - (f) *Cố ý xoạc bóng*
 - (g) *Khạc nhổ vào đối phương hoặc đồng đội hoặc viên chức*



- (h) *Cố ý giết tóc đối phương hoặc đồng đội*
- (i) *Cản đối phương hoặc đồng đội*
- (j) *Giảm lên đối phương hoặc đồng đội*
- (k) *Sử dụng ngôn ngữ hoặc cử chỉ phân biệt chủng tộc, bẻ phải hoặc kỳ thị người đồng tính với đối phương, đồng đội, cổ vấn, viên chức hoặc khán giả*
- (l) *Xúi giục đồng đội hoặc đối phương gây ra hoặc tham gia vào bất kỳ hình thức ẩu đả nào trên sân.*

Vi Phạm Thẻ Vàng – Truất Quyền Thi Đấu Tạm Thời

2. Các lỗi sau đây sẽ bị phạt bằng cách cho đội đối phương được hưởng quả đá phạt và cầu thủ vi phạm sẽ bị ghi tên và rút Thẻ Vàng và đuổi Khỏi Sân Thi Đấu (Truất Quyền Thi Đấu Tạm Thời) ở các cấp từ và bao gồm Dưới 14 trở lên.

Nếu cầu thủ lặp lại bất kỳ Vi Phạm Đáng Cảnh Cáo nào sau đây khi tiếp tục thi đấu, cầu thủ sẽ bị rút Thẻ Vàng Thứ Hai, sau đó là Thẻ Đỏ và Bị Đuổi Khỏi Sân Thi Đấu trong suốt thời gian diễn ra trận đấu, bao gồm cả Hiệp Phụ và lượt đá luân lưu nếu có ở nơi thi đấu.

Trong bất kỳ giải đấu nào đến và bao gồm cả **Cấp Dưới 13, Quy Tắc Truất Quyền Thi Đấu Tạm Thời sẽ không được áp dụng.**



Trong các giải đấu đến và bao gồm cả **Dưới 13**, cầu thủ sẽ bị rút Thẻ Vàng và nếu cầu thủ lặp lại một Vi Phạm Đáng Cảnh Cáo khác, cầu thủ sẽ bị rút Thẻ Vàng Thứ Hai, tiếp đến là Thẻ Đỏ và bị đuổi khỏi sân trong suốt thời gian trận đấu diễn ra và bất kỳ Hiệp Phụ hoặc lượt đá luân lưu nào có thể diễn ra.

- (a) Cố ý kéo xuống hoặc làm vấp bằng tay hoặc chân
- (b) Tấn bóng cao
- (c) Tấn công đối phương bằng vai vào thân trên
- (d) Đe dọa hoặc sử dụng ngôn ngữ hoặc cử chỉ lăng mạ đối với đối phương hoặc đồng đội
- (e) Chặn hoặc cố chặn đối phương bằng giày khi đối phương sắp đá bóng từ tay của cầu thủ
- (f) Xoạc bóng
- (g) Cố tình đá bóng khi cầu thủ của bên đối phương chuẩn bị nhặt bóng
- (h) Đấm vào người của đối phương với mục đích tước bóng của đối phương
- (i) Bất đồng hoặc thách thức thẩm quyền của viên chức trận đấu
- (j) Phạm lỗi liên tục

- (k) *Giả vờ chấn thương hoặc lao xuống để hưởng quả đá phạt/phạt đền hoặc để đối phương bị cảnh cáo hoặc đuổi ra khỏi sân.*
3. Các lỗi sau đây sẽ bị phạt bằng cách cho đội đối phương được hưởng quả đá phạt. Việc lặp lại những lỗi này sẽ bị coi là vi phạm Thẻ Vàng với các hình phạt như được nêu ở mục 2 ở trên.
- (a) *Đẩy hoặc giữ đối phương*
 - (b) *Đưa tay tiếp xúc với cơ thể của đối phương với mục đích tước bóng của đối phương*
 - (c) *Cầu thủ thứ ba tắc bóng bao gồm kiểm tra cơ thể đối phương*
 - (d) *Cản trở đối phương*
 - (e) *Lao xuống bắt bóng khi cầu thủ khác sắp đá*
 - (f) *Cầu thủ sở hữu bóng dẫn bóng bằng khuỷu tay*
 - (g) *Đẩy một cầu thủ trực diện*
 - (h) *Đổn vào cánh tay của đối phương*
 - (i) *Khiêu khích hoặc đe dọa cầu thủ bằng lời nói hoặc hành động vật lý*
 - (j) *Ngăn đối phương đứng dậy từ mặt đất*



- (k) *Kéo áo nịt của đối phương*
- (l) *Cố ý trì hoãn lượt đá hoặc quả đá phạt*
- (m) *Cố ý không lùi lại để ngấm góc đá hoặc thực hiện quả đá phạt*
- (n) *Đá bóng khi đội đang giữ bóng được hưởng quả đá phạt*
- (o) *Không thả bóng khi cầu thủ đang giữ bóng được hưởng quả đá phạt*
- (p) *Sử dụng ngôn ngữ thô tục hoặc không phù hợp*
- (q) *Cản trở người thực hiện quả đá phạt bằng cách nhảy lên và xuống, vẫy tay hoặc vỗ tay hoặc gây cản trở bằng lời nói nhằm làm xao nhãng người thực hiện quả đá phạt. Nếu điều này xảy ra khi đội tấn công giành được quả đá phạt 13 mét trước khung thành của đối phương thì họ sẽ giành được một quả phạt đền. Cầu thủ có thể giữ tay thẳng đứng.*
- (r) *Tấn công đối phương*

4. **Các Lỗi Kỹ Thuật**

- (a) *Lấy quá nhiều diện tích trên sân bằng cách giữ bóng*
- (b) *Ném bóng*
- (c) *Nằm đè lên bóng*

- (d) *Nhặt bóng khỏi mặt đất khi không ở tư thế đứng*
- (e) *Cầm giữ bóng khi đứng trên mặt đất*
- (f) *Liên tiếp đổi bóng từ tay này sang tay kia nhiều lần*
- (g) *Nảy nhiều lần liên tiếp sau khi bắt được bóng*
- (h) *Chuyển bóng bằng tay mà không có động tác đánh bóng rõ ràng*
- (i) *Chuyển bóng và bắt bóng trước khi chạm đất hoặc trước khi cầu thủ khác chạm vào.*

ĐÁ PHẠT

1. Hình phạt đối với hầu hết các hành vi vi phạm luật chơi là Đá Phạt. Các trường hợp ngoại lệ - ném bóng để trả đũa, phạm lỗi đồng thời, cố ý chơi bóng nhanh vào đối phương và liên tục vi phạm luật để được hưởng quả đá phạt.
2. Sau khi trọng tài thổi phạt, bóng có thể được sút, từ trên tay hoặc dưới mặt sân, **từ vị trí được trọng tài chỉ định**. Tuy nhiên, thông lệ tốt cho phép thực hiện quả đá phạt nhanh ở vĩ độ lên đến 4 mét để ngăn ngừa hoặc giúp khắc phục hội chứng trả giá để phạm lỗi. Nếu quả phạt được thực hiện từ vị trí không chính xác, quả phạt phải được thực hiện lại từ vị trí được trọng tài chỉ định. Nếu tiếp tục vi phạm quy tắc này sẽ dẫn đến việc bị tước quyền thực hiện quả đá phạt và bóng được ném vào giữa một cầu thủ của mỗi bên và tất cả các cầu thủ khác



sẽ cách vị trí cú ném 13m.

3. Các quả đá phạt 45m có thể được thực hiện từ trên tay hoặc dưới mặt sân cho đến và bao gồm cả **Cấp Dưới 14**. Chúng phải được thực hiện từ dưới mặt sân từ Cấp Dưới 15 trở lên.

Hai điểm được ghi khi một quả đá phạt 45m, được thực hiện từ dưới mặt sân, đi thẳng qua xà ngang hoặc bị một thành viên của đội phòng thủ đẩy chệch bóng qua xà ngang.

Nếu người thực hiện quả đá phạt 45m phạm lỗi bóng, ví dụ như bóng không đứng yên, thực hiện từ vị trí không chính xác, v.v., thì sẽ phải thực hiện lại quả đá phạt 45m. Nếu một cầu thủ phạm lỗi bóng hai lần thì sẽ được hưởng một cú ném bóng.

Nếu một cầu thủ đối phương phạm lỗi trong quả đá phạt 45m, trên sân đấu có kích thước quy định, quả đá phạt 45m sẽ được đưa về phía trước 13m ở vị trí thuận lợi hơn.

Một điểm được ghi từ dưới mặt sân trong những trường hợp này, sẽ được tính là 2 điểm khi bóng đi thẳng qua xà ngang hoặc bị một thành viên của đội phòng thủ đẩy chệch qua xà ngang. Để ra hiệu một lần ghi hai điểm, trọng tài sẽ vẫy cờ trắng, đồng thời giơ tay kia chỉ thẳng lên trên.

Khi một thành viên của đội được hưởng quả đá phạt 45m chơi bóng trở lại theo bất kỳ cách nào và bóng đi qua xà ngang thì một điểm sẽ được tính. Nếu một bàn thắng được ghi, bàn thắng sẽ được tính hợp lệ.



4. Cầu thủ có quyền lựa chọn thực hiện tất cả các quả đá phạt từ tay hoặc dưới mặt sân.
5. Tất cả các cấp độ thi đấu đều phải thực hiện đá phạt đền từ dưới mặt sân.
6. Bóng phải đứng yên trước khi thực hiện quả đá phạt, quả đá phạt từ biên và quả đá phạt 45m được thực hiện từ dưới mặt sân, nếu không làm như vậy sẽ phải thực hiện lại quả đá phạt. Tuy nhiên, việc vi phạm quy tắc liên tục sẽ dẫn đến việc bị tước quyền thực hiện quả đá phạt và trận đấu sẽ tiếp tục bằng một cú ném bóng.
7. Khi xảy ra lỗi, trọng tài có thể cho trận đấu tiếp tục đến 5 giây sau khi phạm lỗi nếu trọng tài cho rằng đây là một lợi thế cho đội bị phạm lỗi.
8. Để đảm bảo **tính liên tục của trận đấu**, tất cả các quả đá phạt, trừ phạt đền và quả đá phạt trên vạch 13m, đều có thể được thực hiện nhanh chóng. Trọng tài có thể cho phép lợi thế tối đa 4 mét để thực hiện quả phạt nhanh.
9. Tất cả các cầu thủ đối phương phải đứng cách bóng 13m khi quả đá phạt hoặc quả đá phạt từ biên được thực hiện.
10. Nếu một cầu thủ đang thực hiện quả phạt nhanh cố tình chơi bóng vào đối phương để giành lợi thế, cầu thủ sẽ bị mất quả đá phạt và bóng sẽ được ném lên ở vị trí giữa một cầu thủ của mỗi bên.
11. Nếu một cầu thủ đối phương đứng gần hơn 13m, khi thực hiện quả đá phạt, quả đá phạt từ biên hoặc quả đá phạt 45m hoặc tấn công trái phép quả đá phạt hoặc



quả đá phạt từ biên, đội đối phương sẽ được hưởng quả đá phạt gần cầu môn đối phương thêm 13 mét.

12. Khi được hưởng quả đá phạt và người thực hiện quả đá phạt chuyển cho đồng đội cách bóng dưới 13m, đội đối phương sẽ được hưởng quả đá phạt tại vị trí đứng của người nhận bóng.
13. Người thực hiện quả đá phạt không được chơi bóng trở lại cho đến khi một cầu thủ khác đã chạm vào bóng trừ trường hợp bóng bật ra khỏi xà ngang hoặc bay thẳng lên trời. Nếu cầu thủ làm như vậy, trọng tài sẽ cho đội đối phương hưởng một quả đá phạt từ vị trí xảy ra lỗi. Nếu lỗi xảy ra bên trong vạch 13m, trọng tài sẽ cho hưởng quả đá trên vạch 13m đối diện với vị trí xảy ra lỗi.
14. Nếu phạm lỗi với một cầu thủ sau khi cầu thủ đã chơi bóng;
 - (a) *Quả đá phạt sẽ được cho hưởng từ vị trí bóng tiếp đất.*
 - (b) *Nếu cầu thủ ghi được điểm thì sẽ được tính hợp lệ.*
 - (c) *Nếu bóng đi qua vạch cuối sân hoặc tiếp đất trong vạch 13m, thì quả đá phạt trên vạch 13m đối diện với vị trí bóng chạm đất hoặc đi qua vạch cuối sân sẽ được cho hưởng.*
 - (d) *Nếu bóng đi qua đường biên, quả đá phạt sẽ được cho hưởng từ điểm bóng đi qua đường biên.*
 - (e) *Nếu bóng đi qua đường biên giữa vạch 13m và vạch cuối sân, quả đá phạt sẽ được thực hiện từ vạch 13m.*



15. Nếu cầu thủ mỗi bên đồng thời phạm lỗi, trọng tài sẽ ném bóng qua đầu một cầu thủ của mỗi bên. Tất cả những cầu thủ khác phải đứng cách xa 13m.
16. Sau khi trọng tài cho hưởng quả đá phạt và trước khi quả đá phạt được thực hiện, nếu một cầu thủ trong đội được hưởng quả phạt phạm lỗi trả đũa, quả đá phạt sẽ bị tước và trận đấu sẽ được trọng tài bắt đầu lại bằng cách ném bóng qua đầu một cầu thủ của mỗi đội tại vị trí xảy ra lỗi ban đầu.
17. Nếu một cầu thủ tỏ ra không đồng tình với quyết định cho đội đối phương được hưởng quả đá phạt của trọng tài, quả đá phạt sẽ được cho hưởng từ điểm lợi thế hơn 13m cho đến vạch 13m. Nếu quả đá phạt ban đầu ở gần đường biên, trên hoặc trong vạch 13m, trọng tài sẽ đặt bóng trên vạch 13m, gần tâm khung thành thêm 13m.

PHẠT ĐỀN

1. Một quả đá phạt đền sẽ được cho hưởng khi:

(a) Cầu thủ phòng ngự phạm phải bất kỳ lỗi nào trong hình bình hành nhỏ.

b) Cầu thủ phòng ngự phạm phải lỗi cá nhân với cầu thủ tấn công trong hình bình hành lớn.

(c) Trường hợp một cầu thủ Tấn Công trong hình bình hành lớn chạm tay vào bóng và đối phương sút bóng, trọng tài sẽ cho hưởng phạt đền dù giày có thể chưa tiếp xúc với tay của cầu thủ đó.



2. Trường hợp cầu thủ phòng ngự tấn công trái phép quả đá phạt 13m trước khung thành, một quả đá phạt đền sẽ được cho hưởng.
3. Quả đá phạt đền phải được thực hiện từ dưới mặt sân tại tâm điểm 11m ngay trước khung thành. Tất cả các cầu thủ khác trừ thủ môn sẽ ở ngoài vạch 20m.
4. Thủ môn có thể di chuyển dọc theo vạch cầu môn nhưng không được tiến lên khỏi vạch cầu môn cho đến khi bóng đã được sút đi.
5. Nếu thủ môn di chuyển về phía trước trước khi bóng được sút đi và bóng đi ra ngoài, cầu thủ cản phá được hoặc đẩy chệch bóng qua xà ngang, thì phải thực hiện lại quả đá phạt đền
6. Chỉ có cầu thủ mang áo đấu đặc biệt mới được hưởng các quyền lợi và đặc quyền của một thủ môn.

HÌNH BÌNH HÀNH

1. Nếu một cầu thủ tấn công ở trong hình bình hành nhỏ trước khi bóng được đưa vào khu vực này khi thi đấu và bóng không nằm ngoài tầm với của tất cả các cầu thủ thì đội phòng ngự sẽ được hưởng một quả đá phạt từ trong hình chữ nhật nhỏ.
2. Nếu một cầu thủ tấn công tiến vào hình bình hành nhỏ một cách hợp lệ sau bóng và bóng đã được đưa ra khỏi khu vực này nhưng đã quay lại trước khi cầu thủ tấn công có thời gian rời khỏi khu vực đó, thì cầu thủ sẽ được coi là không phạm lỗi miễn rằng cầu thủ



không chơi bóng hoặc can thiệp vào hoạt động phòng ngự.

HẤT BÓNG

1. Đối với quả hất bóng từ khung thành sau một pha chệch đích hoặc ghi bàn trong tất cả các trận đấu, bóng có thể được đá khi cầm trên tay hoặc từ mặt đất, từ vạch 20 mét, ngay trước cột dọc. Tất cả các cầu thủ ngoại trừ người phát bóng và thủ môn phải ở ngoài vạch 20 mét và cách bóng ít nhất 13 mét cho đến khi bóng được đá.
2. Bóng phải vượt qua vạch 20m trước khi được đá bởi cầu thủ khác. Khi một cầu thủ khác phạm lỗi, đội đối phương sẽ được hưởng quả phạt trực tiếp trên vạch 20 mét đối diện, nơi xảy ra lỗi.
3. Cầu thủ hất bóng từ mặt đất sẽ có lựa chọn dùng điểm phát bóng.
4. Theo ý kiến của trọng tài, nếu quả phát bóng được thực hiện không đúng vị trí, thì quả phát bóng phải được thực hiện lại từ vị trí được trọng tài chỉ định. Tiếp tục vi phạm quy tắc này sẽ dẫn đến việc không được phép thực hiện quả phát bóng và bóng sẽ được ném vào giữa một cầu thủ của mỗi bên trên vạch 20m. Tất cả các cầu thủ khác sẽ cách quả ném biên 13 mét.



TRỌNG TÀI

1. Trọng tài phải ăn mặc chỉnh tề hoặc mặc bộ đồ thể thao.
2. Yêu cầu của trọng tài gồm: Còi, đồng hồ, đồng xu, bút chì/bút máy, sổ ghi chép, gọt bút chì, thẻ đỏ và thẻ vàng.
3. Trọng tài phải:
 - (a) Có mặt tại sân thi đấu đúng giờ.
 - (b) Hiểu biết kỹ về luật chơi môn Bóng Đá Gaelic Nữ.
 - (c) Khỏe mạnh về mặt thể chất lẫn tâm thần.
 - (d) Công bằng và dũng cảm.
 - (e) Truyền đạt quyết định rõ ràng.
 - (f) Thường xuyên quan sát cùng các trọng tài chính và các trọng tài biên.
 - (g) Sử dụng lý lẽ thường tình.
4. Trách nhiệm và quyền lực của trọng tài ngoài những điều được nêu trong luật chơi sẽ bao gồm:
 - (a) Bảo vệ các cầu thủ muốn chơi trận theo luật và phạt những người vi phạm luật.

- (b) *Ký và cung cấp bản sao danh sách các đội cho đội đối phương trước khi bắt đầu trận. Báo cáo bất kỳ vấn đề nào về việc không nhận được danh sách cho ủy ban phụ trách.*
- (c) *Đảm bảo các cầu thủ mặc trang phục phù hợp và báo cáo việc này.*
- (d) *Nếu được đội trưởng hoặc viên chức yêu cầu, lấy chữ ký, địa chỉ và câu lạc bộ của bất kỳ cầu thủ nào có tên trong danh sách chính thức và của bất kỳ cầu thủ dự bị nào tham gia.*
- (e) *Chấp thuận hoặc từ chối điểm.*
- (f) *Tham khảo ý kiến của trọng tài và trọng tài biên hoặc viên chức thứ tư khi có yêu cầu và thay thế bất kỳ người nào trong số họ nếu họ rút lui trước khi kết thúc trận đấu.*
- (g) *Xử lý những người không có thẩm quyền xâm nhập vào sân thi đấu.*
- (h) *Ghi tên bất kỳ cầu thủ hoặc viên chức nào can thiệp trong quá trình diễn ra trận đấu.*
- (i) *Trọng tài sẽ quyết định xem sân có phù hợp để thi đấu hay không, chấm dứt trận đấu vì trời tối hoặc vì bất kỳ lý do nào khác.*
- (j) *Trọng tài không thể quyết định trận đấu, nhưng có thể cho điểm cuối cùng nếu được yêu cầu.*



(k) *Thêm thời gian bù giờ để thay người và thời gian để cảnh cáo cầu thủ nhận thẻ vàng hoặc thẻ đỏ. Tuy nhiên, nếu một vấn đề kỹ luật phát sinh, báo cáo sẽ được chuyển đến CODA có liên quan trong vòng 48 giờ sau khi xảy ra sự cố.*

5. Khi một hoặc nhiều cầu thủ hoặc đội từ chối tiếp tục trận đấu, trọng tài phải cho đội trưởng khoảng ba phút để quyết định ý định cuối cùng của đội.
6. Nếu đội vẫn từ chối thi đấu, bất kỳ cầu thủ nào muốn tiếp tục phải báo tên mình cho trọng tài.
7. Báo cáo tên của bất kỳ cầu thủ nào bị chấn thương và bản chất của chấn thương.
8. Trọng tài sẽ xem xét nghiêm túc các lỗi cá nhân và trong trường hợp chơi thô bạo hoặc nguy hiểm sẽ cảnh cáo hoặc đuổi cầu thủ tùy theo mức độ nghiêm trọng của lỗi.
9. Trọng tài có quyền bác bỏ trọng tài biên hoặc trọng tài chính.
10. Trong trường hợp một đội không tham gia hoặc không thể tham gia trò chơi, trọng tài đảm bảo rằng đội có mặt có 11 người chơi và lấy danh sách Đội.
11. Sau trận đấu, trọng tài phải gửi danh sách các đội và báo cáo chi tiết cho Ủy Ban phụ trách về mọi mặt của trận đấu.



TRỌNG TÀI CHÍNH & TRỌNG TÀI BIÊN

1. Trọng tài chính và trọng tài biên nên làm việc với trọng tài như một nhóm và báo cho trọng tài biết về bất kỳ sự cố nào mà trọng tài có thể không nhìn thấy. Trọng tài chính và trọng tài biên có quyền thực hiện hành động khắc phục đối với bất kỳ sự cố nào có thể xảy ra và khiến trách bất kỳ cầu thủ nào vi phạm lỗi ngoài bóng.

VIÊN CHỨC THỨ TƯ

1. Khi viên chức thứ tư được sử dụng, người đó phải được bố trí dọc theo đường biên ngang giữa chừng trên sân chơi. Họ có thể được bổ nhiệm bởi Hội Đồng Quận, Hội Đồng Tỉnh hoặc Trung Ương hoặc các tiểu ban của họ.

Các nghĩa vụ của Viên Chức Thứ Tư bao gồm:

- (a) *Nhận phiếu thay người có ghi tên và số áo của cầu thủ dự bị hoặc dự bị tạm thời và tên và số áo của cầu thủ được thay ra hoặc bị thay thế.*
- (b) *Ghi lại và báo cáo tất cả các lần thay người và thay người tạm thời được thực hiện trong trận đấu cho trọng tài để đưa vào báo cáo trận đấu.*
- (c) *Hiển thị bằng bảng điện tử hoặc bảng viết tay số lượng cầu thủ được thay thế.*
- (d) *Cẩn thời gian truất quyền thi đấu tạm thời.*



- (e) *Thông báo cho trọng tài hoặc trọng tài biên về bất kỳ sự cố không bóng hoặc tỷ số nào khi có tranh chấp về việc bóng ở trong hay ngoài cột dọc.*
- (f) *Giữ mọi nhân viên trái phép không được đứng lên đường biên.*
- (g) *Báo cáo bất kỳ hành vi lạm dụng nào từ các viên chức của đội hoặc cầu thủ dự bị cho trọng tài trong giờ nghỉ thi đấu*
- (h) *Báo cáo theo yêu cầu cho trọng tài trước khi rời địa điểm thi đấu và báo cáo đó phải được đính kèm với báo cáo của trọng tài liên quan đến các vi phạm quy tắc trên đường biên trong suốt thời gian diễn ra trận đấu*



Hiệp Hội Bóng Đá Gaelic Nữ
Croke Park
Dublin 3
[www.ladiesgaelic](http://www.ladiesgaelic.c.ie)
[c.ie](http://www.ladiesgaelic.c.ie)